

Số: **59** /2026/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **16** tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 26/2025/TT-BGDĐT;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.*

**Điều 1. Sửa đổi khoản 3 Điều 3 Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai**

**“3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố theo phân cấp quản lý; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc thanh tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố khi được yêu cầu; thiết lập và công khai niêm yết số điện thoại**

đường dây nóng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc tại trụ sở cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo để tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.”.

**Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5 Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn; thiết lập và công khai niêm yết số điện thoại đường dây nóng trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có) hoặc tại trụ sở cơ quan Ủy ban nhân dân cấp xã để tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4, khoản 5 thành khoản 4 như sau:

“4. Thực hiện theo dõi, kiểm tra và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ của các tổ chức, cá nhân dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo đúng thẩm quyền được pháp luật quy định.”.

**Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 6 Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 như sau:

a) “1. Tổ chức thực hiện việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định ban hành kèm theo Quyết định này.”.

b) “2. Quản lý giáo viên đang dạy học tại nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường bảo đảm thực hiện theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT; cụ thể hóa các quy định liên quan đến trách nhiệm và hành vi ứng xử của nhà giáo khi tham gia dạy thêm hoặc quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong quy tắc ứng xử của nhà giáo do nhà trường ban hành theo thẩm quyền, phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tiễn của nhà trường; phối hợp theo dõi, kiểm tra hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường của giáo viên đang dạy học tại nhà trường.”.

2. Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 như sau:

“3a. Thiết lập và công khai sổ điện thoại đường dây nóng trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc niêm yết tại nhà trường để tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm trái quy định của giáo viên đang dạy học tại nhà trường; chịu trách nhiệm tổ chức thông tin, hướng dẫn giáo viên thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm; chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên nếu để xảy ra tình trạng vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm kéo dài, phức tạp trong phạm vi quản lý.”.

**Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai**

Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 như sau:

“2a. Việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm được thực hiện theo nguyên tắc công khai, khách quan, đúng thẩm quyền; kịp thời phát hiện, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm; xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm, tái phạm hoặc có hành vi ép buộc, trục lợi trong hoạt động dạy thêm, học thêm.”.

#### **Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Các kế hoạch, chương trình, hoạt động quản lý, kiểm tra về dạy thêm, học thêm đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc đang triển khai trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được thực hiện cho đến khi kết thúc hoặc được thay thế, điều chỉnh theo quy định của Quyết định này.

2. Các cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân đang tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục thực hiện theo các nội dung đã công khai, đăng ký và tổ chức thực hiện; đồng thời có trách nhiệm rà soát, bổ sung, điều chỉnh để bảo đảm phù hợp với các quy định được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

3. Các sổ điện thoại đường dây nóng, quy chế, quy trình tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm đã được thiết lập trước ngày Quyết định này có hiệu lực được tiếp tục sử dụng cho đến khi cơ quan, đơn vị có thẩm quyền hoàn thành việc thiết lập, công khai theo quy định tại Quyết định này.

4. Trường hợp các văn bản, biểu mẫu, quy chế nội bộ của cơ quan, đơn vị, địa phương có vi phạm các quy định được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này thì được tiếp tục áp dụng cho đến khi được rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nhưng phải bảo đảm không trái với quy định của Quyết định này.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 7 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Signature]*

**Nơi nhận:** *[Signature]*

- Như Điều 6;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Thường trực UBMTTQ Việt Nam thành phố và các đoàn thể thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, HCC, KGVX Tannd (130 bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Trường Sơn**

ĐỒNG NAI